

Bản án số:55/2022/DS-PT

Ngày:22 - 9 - 2022

*"V/v Tranh chấp bồi thường thiệt hại
Ngoài hợp đồng"*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Long

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thái Sơn và bà Từ Thị Hải Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Xuân Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Thuý Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa phúc thẩm công khai để xét xử vụ án dân sự thụ lý số: 47/2022/TLPT-DS ngày 25 tháng 7 năm 2022 về việc "tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 635/2022/QĐXXPT-DS ngày 02/8/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Minh M và bà Trần Thị H; Địa chỉ: Thôn 11, xã L N, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: ông Hồ Lý H – Luật sư do Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình. Có mặt

2. Bị đơn:

2.1. Tổng giám đốc Công ty TNHH tập đoàn Sơn H. Địa chỉ: 117 đường Hữu Nghị, phường Nam Lý, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Ông Hoàng Sơn H – Tổng giám đốc. Vắng mặt

2.2. Chủ tịch UBND thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Địa chỉ: 88 đường Phạm Văn Đồng, Đức Ninh Đông, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Ông Hoàng Ngọc Đ – Chủ tịch ủy quyền: ông Nguyễn Tr. Có mặt

2.3. Chủ tịch UBND xã L N, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Địa chỉ: xã L N, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Ông Nguyễn Trí Th - Chủ tịch. Có mặt

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

3.1. Anh Nguyễn Minh L, sinh năm: 1990. Địa chỉ: thôn 11 H C, xã L N, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt, Ủy quyền cho ông Nguyễn Minh M.

3.2. Anh Nguyễn Ngọc S. Địa chỉ: thôn Cù lạc 1, thị trấn Phong Nha, huyện Bốc Trạch, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và ý kiến tại bản tự khai và hòa giải cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, nguyên đơn ông Nguyễn Minh M đều trình bày:

Năm 2013 có dự án nâng cấp quốc lộ 1A đi qua địa bàn dân cư nên đã ảnh hưởng đến tài sản gồm cây trồng và quán kinh doanh của gia đình ông, bà do UBND thành phố Đồng Hới không thực hiện theo trình tự Quyết định thu hồi, bồi thường, hỗ trợ thiệt hại đất và tài sản trên đất theo quy định của pháp luật hiện hành và đã tùy tiện huy động lực lượng đến trấn áp, cưỡng chế để cho tập đoàn Sơn H san ủi, cào phá nhà quán kinh doanh gây thiệt hại về kinh tế cho gia đình ông, bà. Nay ông M, bà H yêu cầu các vấn đề gồm: (1) Buộc Tổng giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Sơn H phải bồi thường nhà quán bị máy công trình cào sập có diện tích $29,4m^2 \times 2.240.000 \text{ đồng} = 65.856.000 \text{ đồng}$; (2) Bồi thường thiệt hại vì không kinh doanh được (từ năm 2014 đến 31/12/2020) là 79 tháng $\times 4.000.000 \text{ đồng/tháng} = 316.000.000 \text{ đồng}$; (3) Buộc Tập đoàn Sơn H, Chủ tịch UBND thành phố Đồng Hới, Chủ tịch UBND xã L N bồi thường về tổn thất tinh thần, uy tín, danh dự nhân phẩm cho gia đình gồm 3 người $\times 150.000.000 \text{ đồng/người} = 450.000.000 \text{ đồng}$. Cộng 3 khoản trên là: 831.856.000 đồng, kèm theo lãi suất của các khoản nêu trên theo quy định hiện hành: $831.856.000 \text{ đồng} \times 20\% \text{ lãi} = 166.371.200 \text{ đồng}$, tổng toàn bộ: 998.227.200 đồng.

Ý kiến của nguyên đơn tại phiên tòa đề nghị:

Tổng giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Sơn H Quảng Bình ngoài công khai xin lỗi, phải bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn theo Quyết định 41/2016 ngày 14/12/2016 của UBND tỉnh Quảng Bình quy định: Tường xây bao bằng gạch cao 2,7m mái ngói hoặc Broximăng, nền láng xi măng $2.240.000 \text{ đ}/m^2$. Cụ thể như sau:

(1) Nhà xây gạch (năm 2007) có chiều dài: $6,7m \times 4,40m \text{ (rộng)} = 29,48m^2$ (bị máy công trình Sơn H cào sập mái, hư hỏng vỡ tường) $\times 2.240.000 \text{ đ} = 66.035.200 \text{ đ}$. Lãi suất theo quy định tính từ 25/6/2014 đến 30/12/2021 là 90 tháng là 98.656.588 đ. Cộng thành 164.691.588 đ

(2) Tổng giám đốc Công ty cổ phần tập đoàn Sơn H phải bồi thường kinh doanh (do làm hỏng quán) để đình trệ kéo dài từ ngày 25/6/2014 đến 30/12/2021 gây ra cho gia đình nguyên đơn mất nguồn thu, ảnh hưởng đến đời sống kinh tế 90 tháng x 4.000.000đ/tháng = 360.000.000đ. Lãi suất theo quy định tính từ 25/6/2014 đến 30/12/2021 là 90 tháng là 537.840.000đ. Cộng thành 897.840.000đ.

(3) Chủ tịch UBND thành phố Đồng Hới, Chủ tịch UBND xã L N, Tổng giám đốc công ty cổ phần Tập đoàn Sơn H ngoài công khai xin lỗi, phải chịu bồi thường thiệt hại mức tối thiểu thu nhập thực tế bị mất việc làm do theo đuổi khiếu kiện. Bồi thường theo điểm b khoản 1 Điều 590 và điểm b khoản 1 Điều 592 BLDS là 90 tháng x 5.000.000đ = 450.000.000đ. Lãi suất theo quy định tính từ 25/6/2014 đến 30/12/2021 là 90 tháng là 672.300.000đ. Cộng thành 1.122.300.000đ.

(4) 03 cơ quan trên ngoài công khai xin lỗi, phải bồi thường thiệt hại tinh thần, uy tín, danh dự, nhân phẩm, quyền con người quyền công dân bị xâm hại (căn cứ theo khoản 1, 2 Điều 592 BLDS) 02 người x 150.000.000đ/người = 300.000.000đ. Lãi suất theo quy định tính từ 25/6/2014 đến 30/12/2021 là 90 tháng là 448.200.000đ. Cộng thành 748.200.000đ.

(5) Về sức khỏe: bị rối loạn thần kinh, sang chấn tâm lý, áp huyết tăng cao, phải thường xuyên khám, mua thuốc điều trị (có sổ khám bệnh). Ông bà còn phải vay tiền Ngân hàng ngoài để trang trải cuộc sống, mất thời gian, công sức, tiền để phô tô hàng ngàn tài liệu, in phóng hàng ngàn ảnh màu cỡ lớn, xăng xe đi lại, gõ cửa các cơ quan chức năng từ địa phương đến trung ương tại Hà Nội và TAND Tối cao (có văn bản chỉ đạo giải quyết). 03 cơ quan trên chịu trách nhiệm bồi thường theo khoản 2 điểm d Điều 590: Thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm 2.50.000đ/người x 2 người = 5.000.000đ x 50 lần = 250.000.000đ

(6) Bồi thường về tinh thần, uy tín, danh dự, nhân phẩm, quyền con người của Nguyễn Minh L bị xâm phạm. Căn cứ khoản 1, 2 Điều 592 BLDS là 150.000.000đ. Lãi suất theo quy định tính từ 25/6/2014 đến 30/12/2021 là 90 tháng, là 224.100.000đ. Cộng thành 374.000.000đ.

Tổng cộng các khoản yêu cầu trên là 3.557.031.588đ.

(7) Ba cơ quan trên phải trả lãi suất theo quy định tại Điều 468 kể từ ngày bản án tuyên có hiệu lực pháp luật.

** Ý kiến của người được uỷ quyền của UBND thành phố Đồng Hới:*

UBND thành phố Đồng Hới không có liên quan đến nội dung khởi kiện của nguyên đơn nên không có ý kiến gì về nội dung vụ án, yêu cầu phía nguyên đơn nộp các tài liệu chứng cứ (về hình ảnh hoặc các văn bản chỉ đạo có liên quan đến việc cưỡng chế) để chứng minh về các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với UBND thành phố Đồng Hới.

Căn cứ vào nội dung khởi kiện của nguyên đơn cũng như các tài liệu, chứng cứ tại hồ sơ vụ án thì thời điểm nguyên đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bên phía nguyên đơn cho rằng họ bị xúc phạm danh dự, nhân phẩm vào thời điểm năm 2014 khi Nhà nước thi công mở rộng QL1A ảnh hưởng đến tài sản trên đất của ông Nguyễn Minh M tại xã L N. Theo quy định tại Điều 607 BLDS 2005 (thời điểm luật này có hiệu lực thi hành lúc sự việc đang diễn ra vào năm 2014): “Thời hiệu khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại là 02 năm kể từ ngày quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, pháp nhân, chủ thể khác bị xâm phạm”. Căn cứ hồ sơ thì nguyên đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan phải biết rõ hành vi bị xúc phạm danh dự, nhân phẩm của mình (nếu có theo yêu cầu của phía nguyên đơn) là vào năm 2014, như vậy đến ngày 08/10/2020, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới thụ lý vụ án là 06 năm sau khi nguyên đơn khởi kiện UBND thành phố Đồng Hới yêu cầu bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm là đã hết thời hiệu khởi kiện về tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng theo quy định của pháp luật.

Do vậy, căn cứ quy định tại các Điều 70, 72, 184 BLDS năm 2015 về việc thực hiện các quyền của bị đơn, UBND thành phố đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới căn cứ khoản 2 Điều 184 BLDS năm 2015, Điều 607 BLDS 2005 để xem xét đình chỉ giải quyết vụ án nói trên theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 217 BLDS năm 2015.

* Ý kiến của Chủ tịch UBND xã L N: Năm 2014 Nhà nước có chủ trương mở rộng đường Quốc lộ 1A có đoạn đi qua địa bàn xã L N (trong đó có đoạn đi qua trước nhà ông M, bà H) có đơn vị thi công là Tập đoàn Sơn H. Khi đơn vị thi công làm đến trước nhà ông M, bà H thì bị ông M, bà H ngăn cản không cho đơn vị thi công tiến hành, vì vậy đơn vị thi công đã báo cáo cho chính quyền xã L N nên chính quyền đã cử người ra bảo vệ thi công để đơn vị thi công đúng tiến độ đã giao. Ngoài ra chính quyền không làm gì thêm.

Ngoài ra UBND xã L N còn có ý kiến về thời hiệu, đề nghị áp dụng thời hiệu để giải quyết theo quy định của pháp luật vì thời hiệu đã hết.

Tại phiên toà sơ thẩm, Chủ tịch UBND xã L N có ý kiến cho rằng việc nguyên đơn đưa ra 03 hình ảnh chụp tại thời điểm thi công (01 hình ảnh chụp máy cẩu, 01 hình ảnh chụp phía trước mái và nhà quán, 01 hình ảnh nhà quán đã không còn mái), những hình ảnh này chưa mang tính thuyết phục để cho rằng máy cẩu đã làm sập mái và nứt nhà quán của nguyên đơn.

* Công ty TNHH Tập đoàn Sơn H: Vắng mặt không có ý kiến.

* Ý kiến của ông M: Không đồng ý với ý kiến của đại diện UBND thành phố Đồng Hới vì việc cưỡng chế không đúng theo trình tự của pháp luật khi chưa có Quyết định thu hồi, chưa đền bù về giá tiền, chưa có quyết định cưỡng chế, như

vậy là sai. Phía nguyên đơn đã cung cấp hình ảnh cưỡng chế. Đồng thời nguyên đơn cũng không đồng ý về việc áp dụng thời hiệu.

**Ý kiến của anh Nguyễn Minh L người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập trình bày:*

Về việc tước quyền sử dụng trái pháp luật của lực lượng, ngày 25/6/2014 (không có quyết định thu hồi đất, không có quyết định cưỡng chế), là con trai trong nhà cảm thấy bất lực đứng nhìn hành vi vi phạm của Tập đoàn Sơn H, lãnh đạo UBND thành phố Đồng Hới, Chủ tịch UBND xã L N lợi dụng chức vụ, quyền hạn chỉ đạo lực lượng áp đến khống chế, vi phạm pháp luật đối với gia đình (3 người) bị ngăn cấm, lôi, kéo bắt giữ người trái pháp luật tại gia cư, xâm phạm nghiêm trọng uy tín, danh dự, nhân phẩm, quyền con người quyền công dân của cả gia đình. Lúc này, anh chỉ biết đứng khóc. Hàng ngàn hình ảnh nói trên được chụp lại làm bằng chứng, chứng minh.

Nhà quán của gia đình bị Tập đoàn Sơn H dùng máy công trình cào sập hỏng (chứng minh bằng hình ảnh; quyết định hành chính 2043/QĐ-UBND ngày 07/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình và Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 07/6/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Hới: “Trách nhiệm bồi thường thuộc về Tập đoàn Sơn H”. (3) Là thành viên trong gia đình, nếu không bị xâm hại như đã đề cập thì mỗi năm anh thu nhập tối thiểu được trên 150.000.000đ. Nhưng do cả gia đình bị lực lượng cưỡng chế như vậy, nên từ đó đến nay hàng tháng anh phải tốn công sức vay tiền, chi phí xăng xe chở ba mẹ của anh đi gõ cửa các cơ quan chức năng từ địa phương đến TW để khiếu nại, tố cáo, khởi kiện ra toà theo luật định. Vì thế hơn 7 năm nguồn thu từ lao động trên 150.000.000đ/năm của anh bị mất, ảnh hưởng lớn đến đời sống gia đình cả 3 người nói chung và của anh nói riêng. Vì vậy, anh L có yêu cầu độc lập:

+ Bồi thường tổn hại về tinh thần, uy tín, danh dự nhân phẩm, quyền con người, quyền công dân bị xâm phạm (căn cứ Điều 584, 587, 592 BLDS 2015) số tiền 150.000.000đ. Trách nhiệm thuộc về UBND TP Đồng Hới, UBND xã L N và Công ty cổ phần Tập đoàn Sơn H.

+ Bồi thường nguồn thu nhập lao động tối thiểu hàng tháng của anh L bị mất việc kéo dài. Tuy nhiên anh không thực hiện nghĩa vụ đóng tạm ứng án phí đối với yêu cầu này nên Tòa án không thụ lý.

**Ý kiến của anh Nguyễn Ngọc S:*

Ngày 03/3/2014 anh đến Hợp đồng thuê quán của ông Nguyễn Minh M, bà Trần Thị H (trú tại thôn 16, xã L N, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình) có diện tích $29,4m^2 = 50m^2$ mặt bằng đất trong khuôn viên quán để làm nghề cắt tóc. Thời gian hợp đồng từ 03/3/2014 đến 30/12/2019. Giá thuê mỗi tháng là 4.000.000đ (bốn triệu đồng) trả ngày 03 đến 04 hàng tháng. Vì vậy, anh trả tiền cọc vào ngày

03/4/2014 theo hợp đồng thoả thuận. Tháng 4/2014 trở đi, anh thấy không thể kinh doanh được ở đây, do trở ngại giải phóng mặt bằng quốc lộ. Vì thế, anh xin lại chủ nhà số tiền 4 triệu đồng nói trên và chủ cho thuê đã chấp nhận. Hiện anh đang bận làm ăn và đi rừng nên không có thời gian trực tiếp đến Tòa án được.

Tại bản án số 21/2022/DS-ST ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình đã quyết định:

Áp dụng Điều 35; Điều 39; Điều 227; Điều 233, Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 217, 584, 585, 587, 588, 589, 590, 592 Bộ luật dân sự; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí.Xử:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, yêu cầu độc lập của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà H về yêu cầu bồi thường thiệt hại về khoản tiền mất thu nhập.

Án phí: Không ai phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trong hạn Luật định ngày 21 tháng 6 năm 2022 nguyên đơn ông Nguyễn Minh M, bà Trần Thị H và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Minh L kháng cáo với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét Quyết định Bản án sơ thẩm số 21/2022/DS-ST ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn buộc Công ty TNHH Tập Đoàn Sơn, UBND thành phố Đồng Hới, UBND xã L N bồi thường tổng cộng số tiền 3.557.031.588 đồng và chịu lãi suất theo quy định tại Điều 468 BLTTDS kể từ ngày bản án tuyên có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, các đương sự giữ nguyên kháng cáo, các bị đơn giữ nguyên quan điểm đã trình bày, các đương sự không thỏa thuận được nội dung giải quyết vụ án.

Trợ giúp phiên pháp lý - Luật sư Hồ Lý H trình bày quan điểm: Thời hiệu khởi kiện vụ án vẫn còn. Về yêu cầu bồi thường của ông M, bà H là có căn cứ, lý do là việc bồi thường giải phóng mặt bằng chưa đúng pháp luật nên dẫn đến khiếu nại, khiếu kiện nhiều năm. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của ông M, bà H để các cơ quan có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông M, bà H thỏa đáng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm về vụ án: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đảm bảo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự;

Về nội dung: Áp dụng Điều 308 Bộ luật dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Minh M, bà Trần Thị H và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Minh L ; giữ nguyên Bản án sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay nguyên đơn ông Nguyễn Minh M, bà Trần Thị H không rút đơn khởi kiện, những người kháng cáo giữ nguyên đơn kháng cáo. Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Ngày 13/6/2022 Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xét xử vụ án và ban hành Bản án dân sự sơ thẩm số 21/2022/DSST ngày 21 tháng 6 năm 2022 nguyên đơn ông M, bà H và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh L kháng cáo. Đơn kháng cáo trong hạn luật định và đúng quy định tố tụng nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm; Công ty TNHH Tập đoàn Sơn H và anh Nguyễn Ngọc S vắng mặt lần thứ hai mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt.

Về thời hiệu: Theo quy định tại Điều 588 Bộ luật dân sự năm 2015, thời hiệu khởi kiện để yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng là 3 năm kể từ ngày có quyền yêu cầu biết hoặc phải biết lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm. Tại Bản án hành chính số 06/2019/HC-ST ngày 05/9/2019 Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã tách yêu cầu của ông M thành vụ án dân sự khác – ông M khởi kiện chưa có quá 03 năm nên thời hiệu khởi kiện xác định vẫn còn. Do đó cấp sơ thẩm giải quyết vụ án là đúng pháp luật

[2]. Xét kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Minh M, bà Trần Thị H và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Minh L: đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét, chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn buộc Công ty TNHH Tập Đoàn Sơn, UBND thành phố Đồng Hới, UBND xã L N bồi thường tổng cộng số tiền 3.557.031.5888 đồng và chịu lãi suất theo quy định tại Điều 468 BLTTDS kể từ ngày bản án tuyên có hiệu lực pháp luật. Hội đồng xét xử thấy

[2.1]. Về yêu cầu: Buộc Tổng giám đốc Công ty TNHH Tập đoàn Sơn H phải bồi thường nhà quán bị máy công trình cào sập có diện tích 29,4m² x

2.240.000 đồng = 66.035.200đ. Lãi suất theo quy định tính từ 25/6/2014 đến 30/12/2021 là 90 tháng, là 98.656.588đ. Cộng thành 164.691.788đ

Nguyên đơn đã xuất trình các hình ảnh chụp tại thời điểm thi công (01 hình ảnh chụp máy cẩu, 01 hình ảnh chụp mái trước của nhà quán, 01 hình ảnh nhà quán đã không còn mái), nhưng không có sự liên kết chứng minh việc thi công đã làm sập nhà quán do đó hình ảnh này không mang tính thuyết phục để cho rằng máy cẩu đã làm sập mái và nứt nhà quán của nguyên đơn. Tại Quyết định số 383/QĐ-UBND ngày 05/02/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Hới cũng đã có nội dung xác định: Kiểm tra hiện trạng ngôi nhà theo đơn khiếu nại của ông M nhận thấy: ngôi nhà ông M đang khiếu nại có kết cấu xây gạch, mái lợp tấm broximăng, hiện trạng ngôi nhà đã cũ và không còn sử dụng, phần mái nhà đã hư hỏng, sập đổ; phần tường nhà phía trước có một số điểm bị nứt, không xác định được nguyên nhân hư hỏng. Tại Kết luận số 900/KL-UBND ngày 13/6/2016 của UBND tỉnh Quảng Bình nêu rõ: Qua kiểm tra bằng ghi hình hiện trường trước khi thi công và quá trình thi công đoạn qua phần diện tích đất này do Đài truyền thanh truyền hình Đồng Hới cung cấp nhận thấy: Trước thời điểm, xe, máy của đơn vị thi công tiến hành san ủi để làm đường, phần mái của ngôi nhà nằm ngoài phạm vi giải phóng mặt bằng không làm ảnh hưởng gì đến ngôi nhà của ông M. Và lời khai của đại diện Tập đoàn Sơn H đã khai được ghi nhận trong Bản án hành chính số 133/2020/HC-PT ngày 17/7/2020 của Tòa án cấp cao tại Đà Nẵng: Quá trình thi công không làm hư hỏng tài sản của nhân dân nên việc gia đình ông Nguyễn Minh M khởi kiện cho rằng Tập đoàn Sơn H gây thiệt hại cho gia đình ông là không đúng, bởi lẽ lúc thi công qua nhà ông M có 01 lều quán tạm bị cơn bão năm 2013 làm mái lợp Broximăng hư hỏng hết, còn 02 tấm ngói sọt xuống gây tai nạn lúc thi công công nhân đã đưa xuống, sau khi thi công xong, công nhân đã trả lại vị trí ban đầu nên không gây thiệt hại. Hiện nay nguyên đơn cũng không cung cấp được tài liệu hay chứng cứ gì về việc đổ bê, vỡ vụn tại hiện trường nên không có cơ sở để chứng minh thiệt hại. Do đó không có cơ sở để xem xét.

[2.2] Về bồi thường thiệt hại vì không kinh doanh được để đình trệ kinh doanh (từ 25/6/2014 đến 30/12/2021) là 90 tháng x 4.000.000đồng/tháng = 360.000.000 đồng (bồi thường theo Hợp đồng ngày 03/3/2014) và tiền lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 584, 585, 589 BLDS. Lãi suất 20% năm (1,66%/ tháng). Thời gian tính lãi từ từ 25/6/2014 đến 30/12/2021 là 90 tháng. Từ việc phân tích ở mục 2.1 không có sở sở chứng minh thiệt hại nhà quán là do việc thi công của Tập đoàn Sơn H nên yêu cầu đền bù mất thu nhập từ nhà quán cũng không có cơ sở để giải quyết.

[2.3] Về yêu cầu bồi thường về mất thu nhập thực tế của ông M do phải theo đuổi khởi kiện căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 590 và điểm b khoản 1 Điều 592: tại phiên toà ông M xuất trình những hoá đơn lẻ chứng minh đã in ấn sao chụp tài

liệu mà không phải là hoá đơn giá trị gia tăng là không đúng theo quy định của pháp luật về thuế nên không hợp lệ. Ông cho rằng ông mất thu nhập hàng tháng nhưng không chứng minh được nguồn thu nhập bị mất căn cứ vào đâu. Các chứng cứ ông xuất trình không có căn cứ thuyết phục nên không có cơ sở để xem xét. Ông cho rằng phải vay tiền ngân hàng để chi phí theo kiện nhưng không xuất trình được hợp đồng vay tại ngân hàng.

[2.4] Về yêu cầu 03 cơ quan trên phải công khai xin lỗi, phải bồi thường thiệt hại, uy tín, danh dự, nhân phẩm, quyền con người quyền công dân bị xâm hại cộng thêm lãi suất tổng cộng là 748.200.000 đồng

Thấy rằng: Do không xác định đúng về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất đối với phần diện tích đất mà hộ ông M, bà H khiếu nại và yêu cầu về tiến độ thực hiện dự án nên các cơ quan liên quan đã tiến hành san ủi 1 phần đất của gia đình ông M, bà H. Nay đối với phần đất ông bà khiếu nại đã được giải quyết bồi thường theo bản án hành chính. Ông M, bà H cho rằng quá trình thi công các cơ quan liên quan đã đe dọa, đánh đập, xúc phạm uy tín, danh dự nhân phẩm, quyền con người nhưng tại Kết luận số 900/KL-UBND ngày 13/6/2016 của Ủy ban nhân tỉnh Quảng Bình đã xác định: Quá trình bảo vệ thi công thì trước khi tổ chức thi công, đại diện các tổ chức đoàn thể của xã đã vào vận động, thuyết phục ông bà tạo điều kiện, không cản trở việc thi công nhưng ông bà không hợp tác. Qua xem băng hình do đài truyền thanh truyền hình thành phố Đồng Hới cung cấp chỉ thể hiện quá trình tổ chức thi công, bà H xông vào khu vực máy thi công đang vận hành, ngăn cản không cho thi công, do đó lực lượng bảo vệ thi công phải giữ bà lại và đưa ra khỏi khu vực thi công, không có việc lực lượng thi công đe dọa, đánh đập, giật máy ghi hình, xúc phạm uy tín, danh dự, nhân phẩm, quyền con người. Việc làm này của lực lượng bảo vệ thi công là cần thiết để tránh gây tai nạn cho bà H khi vận hành máy móc thiết bị thi công và để bảo đảm tiến độ của dự án theo yêu cầu. Ông M, bà H có cung cấp hình ảnh cho rằng bà H bị thiệt hại về tinh thần, danh dự, nhân phẩm, tuy nhiên những hình ảnh này không chứng minh được bà bị đánh đập, chửi bới, xúc phạm. Chỉ là hình ảnh bà bị khiêng. Điều đó cũng phù hợp với lời khai của bà H đã khai nhận rằng khi xảy ra sự việc bà được cơ quan chức năng đưa đến Trạm y tế xã để xem xét chữa trị vết thương (do bà H tự cắt tay để cản trở việc thi công), nhưng sau đó bà đã bỏ về, ngoài ra thân thể bà cũng không có thương tích gì thêm. Bà và cả ông M không phải điều trị tại bệnh viện nào cả, nên cũng không có cơ sở để chấp nhận.

[2.5] Về yêu cầu bồi thường sức khỏe bị rối loạn thần kinh, sang chấn tâm lý, huyết áp tăng cao, phải thường xuyên mua thuốc điều trị. Bồi thường cho 2 người x 2.500.000đ = 5.000.000đ x 50 lần = 250.000.000đ

Ông M có khai rằng ông bị sang chấn về thần kinh, phải thường xuyên đi khám bệnh huyết áp.v.v tại các cơ sở y tế, tuy nhiên nguyên nhân dẫn đến các bệnh

mà ông đi khám lại không có kết luận của cơ quan chuyên môn xác định nguyên nhân là do đâu, nên không có cơ sở xem xét. Đối với bà H không điều trị tại bệnh viện nào và không xuất trình được căn cứ chứng minh bị thiệt hại về sức khỏe, nên không có cơ sở chấp nhận.

[2.6] Về yêu cầu bồi thường tinh thần, uy tín, danh dự, nhân phẩm, quyền con người của anh Nguyễn Minh L Toà án cấp sơ thẩm không thụ lý do anh L không đóng án phí đối với yêu cầu độc lập nên Hội đồng xét xử không xem xét đối với nội dung này

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới

Về án phí : Ông M, bà H là người cao tuổi, có công với cách mạng nên không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1, Căn cứ khoản 9 Điều 26; khoản 1 Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 148; khoản 2 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Minh M, bà Trần Thị H và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Minh L; giữ nguyên toàn bộ Bản án sơ thẩm số 21/2022/DS-ST ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình .

2, Về Án phí dân sự phúc thẩm: Miễn án phí dân sự phúc thẩm cho ông M, bà H và anh L.

3, Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (22/9/2022).

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THÁ DS hành phố Đồng Hới;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Tòa DS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Long